TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/KDTM-ST
Ngày: 08-5-2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Sơn Lâm.

2. Bà Ngô Thị Phương Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thạch**-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ *tham gia phiên toà:* Bà **Khổng Phúc Vĩnh N**- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2024/TLST-KDTM ngày 22 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXX-ST ngày 01 tháng 04 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần L**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Xuân B** - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Trung H -** Giám sát kinh doanh

Địa chỉ: Số B ấp E, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Cửa hàng V.

Đại diện theo pháp luật: Ông Quách Thế B1- Chủ hộ kinh doanh.

Địa chỉ: Số D ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

(Ông H có mặt, ông B1 vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty cổ phần L có đại diện theo ủy quyền ông H trình bày và yêu cầu giải quyết như sau:

Ngày 18/8/2022 Công ty cổ phần L có lập hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp số 009/HĐMB-CTY cho ông Quách Thế B1 - Chủ hộ kinh doanh cửa hàng vật tư nông nghiệp Bảo Hiền đến ngày 25/9/2023 ông Quách Thế B1 có làm bảng cam kết trả nợ cho công ty. Nội dung xác nhận có nợ tổng sô tiền thuốc bảo vệ thực vật là 186.602.813 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm lẻ hai nghìn tám trăm mười ba đồng). Ông B1 cam kết trả cho công ty số tiền vào các thời hạn như sau:

- Ngày 06/10/2023 trả 50.000.000 đồng.

- Ngày 15/11/2023 trả 50.000.000 đồng.

- Ngày 30/11/2023 trả 50.000.000 đồng.

- Ngày 15/12/2023 trả hết số tiền còn lại.

Dù đã cam kết như vậy nhưng tới thời điểm này ông B1 không thanh toán bất kỳ khoản nào hết cho công ty và công ty có liên hệ nhiều lần chỗ ông B1 để trả tiền nhưng không gặp được.

Việc ông Quách Thế B1 không thanh toán công nợ đã gây nhiều khó khăn và thiệt hại cho công ty. Nay công ty yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông B1 trả hết số tiền 186.602.813 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm lẻ hai nghìn tám trăm mười ba đồng) và tính lãi suất quá hạn theo hợp đồng mua bán với công ty là 10,8%/năm kể từ ngày 16/01/2024 đến ngày 08/5/2024 là 6.270.000 đồng (Sáu triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng) và tiếp tục chịu lãi cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Bị đơn ông Quách Thế B1 - Chủ hộ kinh doanh cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Bảo Hiền đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông không đến Tòa tham gia giải hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được nên vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn trả tiền 186.602.813 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm lẻ hai nghìn tám trăm mười ba đồng) và tính lãi suất quá hạn theo hợp đồng mua bán với công ty là

10,8%/năm kể từ ngày 16/01/2024 đến ngày 08/5/2024 là 6.270.000 đồng (Sáu triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng) và tiếp tục chịu lãi cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Công ty cổ phần L khởi kiện bị đơn ông Quách Thế B1 - Chủ hộ kinh doanh cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Bảo H1 có trách nhiệm thanh toán số tiền mua hàng là 186.602.813 đồng và tiền lãi chậm thanh toán. Đây là quan hệ "Tranh chấp đồng mua bán" giữa các bên có đăng ký kinh doanh, đều có mục đích lợi nhuận và phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp T, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án: Theo hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp số 009/HĐMB-CTY ngày 18/8/2022 và bản đối chiếu xác nhận công nợ giữa công ty với ông B1, thừa nhận còn nợ Công ty cổ phần L số tiền mua vật tư nông nghiệp còn thiếu là 186.602.813 đồng và lãi suất chậm thanh toán. Do đó, tình tiết bị đơn có mua hàng hóa của nguyên đơn và hiện còn nợ nguyên đơn số tiền nợ 186.602.813 đồng là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ 186.602.813 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về lãi suất: Tuy do các bên có thỏa thuận về việc tính lãi suất chậm thanh toán, nhưng không nhất trí thực hiện việc thỏa thuận nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải điều chỉnh theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại 2005 xác định mức lãi suất chậm trả đối với số tiền chậm trả. Tòa án căn cứ vào mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường của ít nhất 03 ngân hàng thương mại nơi Tòa án đang xét xử có trụ sở tại thời điểm xét xử sơ thẩm để quyết định mức lãi suất chậm trả cụ thể như sau: Mức lãi suất của Ngân hàng N1 là

10,5%/năm; Ngân hàng thương mại cổ phần X là 11,0%/năm; Ngân hàng thương mại cổ phần S là 11,0%/năm. Như vậy, mức lãi suất nợ quá hạn trung bình của ba ngân hàng là 10,8%/năm tức là 0,9%/tháng, để tính tiền lãi chậm thanh toán là phù hợp. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm 08/5/2024 số tiền lãi là 6.270.000 đồng.

Ngoài ra, bị đơn còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn 10,8%/năm kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thực hiện xong, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thanh toán.

[4] Về án phí: Bị đơn ông Quách Thế B1 - Chủ hộ kinh doanh cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Bảo Hiền phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Xét phát biểu của Viện kiểm sát về phần thủ tục tố tụng cũng như đềxuất nội dung giải quyết vụ án là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 30, 35, 39, 92, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 50, 55, 306 Luật Thương mại; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 01/2019/NQ- HĐTP- TANDTC, ngày 11/01/2019, của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần L.

1. Buộc ông Quách Thế B1- Chủ hộ kinh doanh cửa hàng vật tư nông nghiệp Bảo H1 phải thanh toán số tiền cho nguyên đơn Công ty cổ phần L tổng số tiền 186.602.813 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm lẻ hai nghìn tám trăm mười ba đồng) và tính lãi suất quá hạn là 10,8%/năm kể từ ngày 16/01/2024 đến ngày 08/5/2024 là 6.270.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất 10,8%/năm, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thanh toán.

2. Về án phí: Buộc ông Quách Thế B1 phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền *9.643.500 đồng (Chín triệu sáu trăm bốn mươi ba ngàn năm trăm đồng).*

Công ty cổ phần L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 4.665.000 đồng *(Bốn triệu sáu trăm sáu mươi lăm đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006824 ngày 29/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, TP ..

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Nhật Trường